

Thị trường tiền tệ	Giá đóng cửa	Thay đổi 1 ngày (%)
Lợi suất TPCP Việt Nam 5 năm	2.66	0.4
Lãi suất liên ngân hàng qua đêm	4.40	41.9
Lãi suất liên ngân hàng 1 tháng	4.46	8.0
USD/VND	26,120	0.1
Lợi suất TPCP Mỹ 10 năm	4.3	-0.5
Lợi suất TPCP Mỹ 3 năm	3.7	-0.5

Ngày 27/6, tỷ giá trung tâm được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 25.048 VND/USD, giảm 5 đồng so với mức niêm yết trước đó. Với biên độ 5%, hiện tỷ giá USD các ngân hàng thương mại được phép giao dịch là từ 23.796 - 26.300 VND/USD.

Thị trường hàng hóa	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)		
		1 ngày	1 tháng	1 năm
Vàng (USD/oz)	3,332.40	0.2	-1.0	44.9
Dầu WTI (USD/b) 1 tháng	64.94	0.0	5.5	-19.7
Dầu Brent (USD/b) 1 tháng	67.67	0.0	4.5	-20.6
Thép (USD/tấn)	450.1	-0.1	-3.4	-13.2
Thịt heo (USD/kg)	2.0	0.6	1.4	-17.0
Phân urea (USD/tấn)	392.5	11.3	12.1	29.8

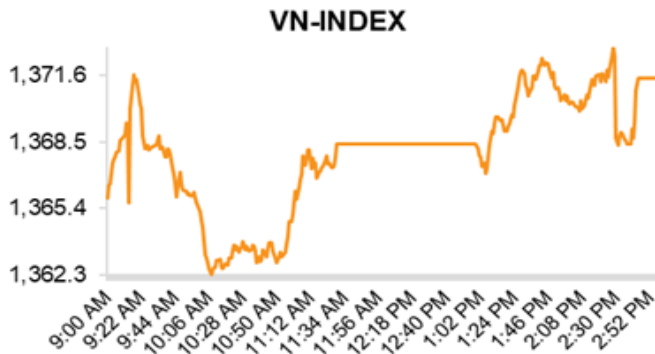
Nhật Bản đã ghi nhận giá trung bình một túi gạo 5 kg giảm xuống còn 3.920 yen (~27 USD) trong tuần kết thúc ngày 15/6, lần đầu tiên dưới mốc 4.000 yen kể từ đầu tháng 3. Nhật Bản đang tích cực triển khai nhiều biện pháp ổn định giá gạo trong bối cảnh giá tiêu dùng nội địa liên tục tăng mạnh, dù đã có một số tín hiệu tích cực như việc điều phối nguồn cung từ kho dự trữ nhà nước.

Thị trường vốn và Vĩ mô		
	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)
Dow Jones	42,982	-0.2
NASDAQ	22,238	0.2
S&P500	8,731	0.1
FTSE 100	23,664	0.7
Nikkei 225	39,585	1.6
Shanghai Shenzhen CSI 300	3,946	-0.4
KOSPI Index	3,080	-0.9

Dữ liệu GDP quý 1 của Mỹ vừa được điều chỉnh giảm còn -0,5%, thấp hơn cả mức dự báo và số liệu công bố trước đó (-0,2%). Dữ liệu GDP đã được điều chỉnh lại và cho thấy nền kinh tế Mỹ yếu hơn so với dự kiến ban đầu. Việc giảm sâu hơn này có thể làm dấy lên lo ngại về tăng trưởng chậm lại trong bối cảnh lãi suất cao và tiêu dùng yếu đi.

Đến cuối tháng 5/2025, tổng dư nợ tín dụng tại TP.HCM đạt khoảng 4,1 triệu tỉ đồng, tăng 3,6% so với đầu năm và 13,2% so với cùng kỳ năm trước. Ngân hàng đã đẩy mạnh các gói tín dụng ngắn hạn ưu đãi, lãi suất VND không quá 4%/năm cho 5 nhóm ngành trọng yếu, trong đó có doanh nghiệp xuất khẩu, giúp họ dễ tiếp cận vốn và ứng phó với chính sách thuế quan Mỹ.

Thị trường chứng khoán



Ngành (VNIndex)	Tỷ trọng VN-INDEX	Thay đổi (%)	P/E	P/B
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	3.2	0.02	27.3	3.8
Hàng tiêu dùng thiết yếu	7.5	0.49	38.5	2.8
Năng lượng	2.5	-0.13	42.1	1.2
Tài chính	45.8	-0.01	10.1	1.6
Chăm sóc sức khỏe	0.7	-0.01	19.5	2.4
Công nghiệp	9.0	0.46	21.1	2.0
Công nghệ thông tin	3.6	0.17	19.4	4.8
Vật liệu xây dựng	8.3	-0.10	17.4	1.6
Bất động sản	14.7	-1.04	32.2	1.6
Dịch vụ tiện ích	5.3	0.86	15.4	2.0

Nguồn: Bloomberg

Dòng tiền tiếp tục giảm mạnh, thị trường rơi vào trạng thái giằng co trong phiên giao dịch ngày 27/6. Đồng thời, khối ngoại cũng có động thái bán ròng mạnh. Kết phiên, chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1.365,67 điểm (-1,08 điểm ~ 0,08%), thị trường nghiêng về số mã giảm với tỷ lệ mã tăng/giảm giá là 141/155.

Chỉ số tiếp tục tăng vượt đỉnh, tuy nhiên tăng điểm nhờ dòng tiền tìm tới nhóm cổ phiếu trụ dẫn dắt thị trường, nhưng thiếu sự lan tỏa và tiềm ẩn rủi ro điều chỉnh. Điểm đáng lưu ý là phần lớn các nhóm ngành đều đã có phiên tăng giá, tuy nhiên hiện tại chưa xuất hiện nhóm cổ phiếu dẫn dắt đủ mạnh để tạo hiệu ứng lan tỏa và tâm lý và dòng tiền. Ngưỡng kháng cự 1.370 điểm tiếp tục là vùng cần theo dõi sát trong ngắn hạn, đặc biệt trong bối cảnh nhà đầu tư sẽ sớm phản ứng với các thông tin về kết quả kinh doanh quý II/2025 cũng như tiến triển mới trong đàm phán thuế quan toàn cầu. Với bối cảnh hiện tại, nhà đầu tư được khuyến nghị duy trì sự thận trọng, hạn chế mua đuổi theo hiệu ứng FOMO. Hoạt động chốt lời nên được ưu tiên tại các vùng giá cao, đặc biệt đối với những cổ phiếu đã tăng mạnh trong thời gian ngắn. Việc giải ngân mới chỉ nên được cân nhắc khi thị trường có nhịp điều chỉnh về vùng hỗ trợ mạnh quanh mốc 1.350 điểm nhằm tối ưu hóa tỷ lệ lợi nhuận/rủi ro. Trong ngắn hạn, vùng 1.370 điểm sẽ tiếp tục là ngưỡng cần quan trọng cần vượt qua để xác nhận xu hướng tăng bền vững hơn.

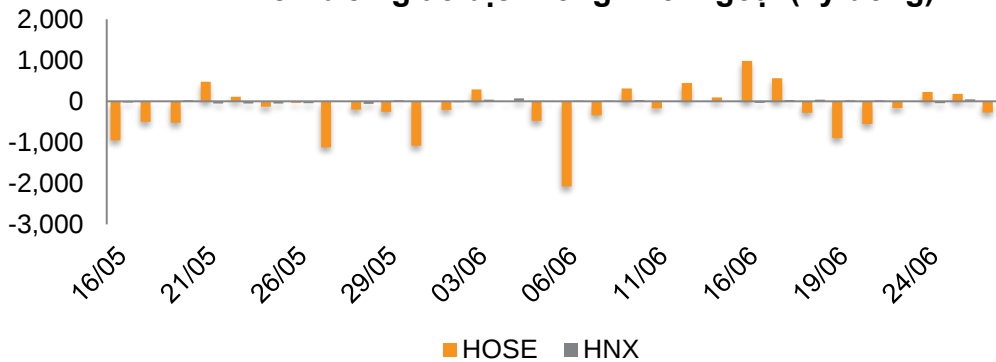
Định giá P/E

Nhận định

Thị trường đang giao dịch ở mức P/E 13,8x lần. Giá trị P/E trung bình trong vòng 10 năm là 17x lần.



Diễn biến giao dịch ròng khối ngoại (Tỷ đồng)



Khối ngoại bán ròng 78 tỷ đồng tập trung vào FPT (-155,7 tỷ), VCI (-67,0 tỷ), STB (-62,7 tỷ), PVS (-61,0 tỷ), GEX (-49,2 tỷ). Ngược lại, khối ngoại mua ròng tập trung vào MSN (127,2 tỷ), VHM (71,5 tỷ), MWG (62,6 tỷ), VND (55,0 tỷ), CTR (48,6 tỷ), SSI (46,5 tỷ).